TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HS-ST
Ngày 15-8-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng- Cán bộ hưu trí xã Hải Phúc, huyện Hải Hậu.

Ông Nguyễn Hải Sơn- Hiệu trưởng trường THCS xã Hải Lý, huyện Hải Hậu.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu Tr, sinh năm 1981 tại thị trấn YD, huyện HH, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 6, xã HB, huyên HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; Tr độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Cảnh, sinh năm 1944 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1948; vợ là Hoàng Thị Hoài Phương, sinh năm 1984 (đã ly hôn năm 2014) và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 15-5-2019 đến nay. (Có mặt).

2. Nguyễn Quang Ch, sinh năm 1991 tại xã TTH, huyện TN, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 12, xã TTH, huyện TN, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; Tr độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Toàn, sinh năm 1972 và con bà Bùi Thị Mận, sinh năm 1973; vợ là Trần Thị Thu, sinh năm 1993 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 15-5-2019 đến nay (Có mặt).

3. Nguyễn Hải A (tên gọi khác Hải Lỳ), sinh ngày 10-11-2002 tại xã VH, huyện TN, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm Bình Minh 1, xã VH, huyện TN, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; Tr độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1981 và bà Trần Thị Thúy Vân, sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh" từ ngày 16-5-2019 đến nay. (Có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hải A là người chưa thành niên:* Nguyễn Văn T, sinh năm 1981; nơi cư trú ở: Xóm Bình Minh 1, xã VH, huyện TN, tỉnh Nam Định. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hải A là người chưa thành niên:* Ông Ngô Duy Đ- Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư ĐA, Đoàn Luật sư tỉnh Nam Định. (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Cao K, sinh năm 1960; nơi cư trú: Xóm 4B, xã HM, huyện HH, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

2. Bà Đỗ Thị T1, sinh năm 1948; nơi cư trú: Tổ dân phố số 01, thị trấn YD, huyện HH, tỉnh Nam Định. (Có mặt)

3. Chị Trần Thị Th, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm 12, xã TTH, huyện TN, tỉnh Nam Định. (Có mặt)

4. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn Thái Lã, xã TN, huyện TN, tỉnh Nam Định. (Có mặt)

5. Ông Trần Văn V, sinh năm 1952; nơi cư trú: Xóm 4B, xã HM, huyện HH, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

6. Bà Phạm Thị S, sinh năm 1972; nơi cư trú: Xóm 4B, xã HM, huyện HH, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

7. Bà Vũ Thị D, sinh năm 1970; nơi cư trú: Xóm 4B, xã HM, huyện HH, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

8. Ông Trần Văn T3, sinh năm 1957; nơi cư trú: Xóm 4B, xã HM, huyện HH, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

9. Ông Phạm Văn Tr1, sinh năm 1964; nơi cư trú: Xóm 4B, xã HM, huyện HH, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

10. Ông Nguyễn Xuân Th2, sinh năm 1954; nơi cư trú: Xóm 4B, xã HM, huyện HH, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

11. Anh Trần Văn L, sinh năm 1977; nơi cư trú: Xóm 4B, xã HM, huyện HH, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

12. Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1957; nơi cư trú: Xóm 4B, xã HM, huyện HH, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

13. Anh Nguyễn Hà H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tầng 1- 24T1 đường Hoàng Đạo Thúy, phường NC, quận TX, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 14-12-2018, Nguyễn Hữu Tr điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5 biển kiểm soát 30F- 374.62 chở Cao Văn Thanh, sinh năm 1980 trú tại xóm 8, Quyết Tiến, xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đến nhà anh Trần Văn Bình, sinh năm 1973 ở xóm 2B, xã Hải A, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Tại đây, Tr gặp và rủ Ch "đi chơi", Ch đồng ý rồi điều khiển xe ô tô chở Tr, Thanh đến nhà ông Nguyễn Cao K ở xóm 4b, xã Hải Minh, mục đích là để yêu cầu ông K gọi anh Trần Văn Đạt là con rể ông K về trả nợ cho Tr số tiền 350 triệu đồng đã vay trước đó. Trước khi đến nhà ông K, Tr đã gọi cho Nguyễn Hải A đến nhà ông K nên ngay lúc đó Hải A cũng điều khiển xe mô tô Honda dream biển kiểm soát 18F2-6838 đến nhà ông K. Khoảng 10 giờ 27 phút cùng ngày, Tr, Ch bê chiếc loa kéo tay nhãn hiệu RONAMAX vỏ màu đen mang đi cùng xuống xe, sử dụng điện thoại kết nối bluetooth với loa rồi mở nhạc sàn với âm lượng lớn, sau đó Tr và Ch cùng Hải A còn dùng micro thay nhau nói nội dung đòi nợ anh Đạt con ông K. Đến 10 giờ 33 phút cùng ngày, Tr, Ch và Hải A tiếp tục mở nội dung giảng kinh phật, hướng loa về phía nhà ông K.

Khoảng 10 giờ 40 phút, Trần Văn Bình có việc riêng đi ngang qua nhà ông K thì gặp Ch và Hải A đang mở nhạc, cầm micro nói về phía nhà ông K. Bình gọi Ch về nhà ăn cơm, Sau khi ăn cơm xong thì Ch ra thay cho Hải A đi ăn còn Tr cùng Thanh đi ô tô mua thêm 01 chiếc loa kéo tay di động. Đến 12 giờ cùng ngày, Tr quay lại nhà ông K bảo Ch, Hải A bê chiếc loa vừa mua để trên xe ô tô xuống, Ch lấy điện thoại của Hải A kết nối với cả hai loa qua hệ thống bluetooth tiếp tục mở nhạc sàn, nhạc đám ma với âm lượng lớn, hướng về phía nhà ông K. Một lúc sau, Tr đi có việc riêng, Ch và Hải A tiếp tục ở lại mở nhạc sàn, nhạc đám ma với âm lượng lớn, liên tục đến 19 giờ cùng ngày thì Tr quay lại bảo Ch, Hải A tắt nhạc và bê hai loa lên cốp xe ô tô rồi ra về, còn Ch và Hải A đi xe mô tô về nhà Bình. Sau đó, Tr mang chiếc loa kéo nhãn hiệu RONAMAX và 01 chiếc micro màu vàng nâu đến gửi tại nhà anh Nguyễn Văn Sáu, anh Sáu đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra. Chiếc loa kéo tay và micro còn lại, Tr khai nhận đã cho Cao Văn Thanh mượn, tuy nhiên hiện nay Thanh không có mặt tại địa phương nên không thu giữ được.

Việc Tr, Ch, Hải A mang theo loa kéo tay đến trước nhà ông K mở nhạc sàn, tụng kinh phật, nhạc đám ma với âm lượng lớn trong khoảng thời gian từ 10 giờ 27 phút đến 11 giờ 15 phút và từ 12 giờ đến 19 giờ ngày 14-12-2018 làm ảnh hưởng đến việc sinh hoạt, buôn bán của người dân xung quanh khu vực nhà ông K và làm ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh trường tiểu học xã Hải

Minh, huyện Hải Hậu, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, cố ý phá vỡ tình trạng ổn định, có tổ chức, có kỷ luật ở nơi công cộng.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSHH ngày 10 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định để xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang Ch, Nguyễn Hải A về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyên Hải H ậu thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng số 42/CT-VKSHH ngày 10 tháng 7 năm 2019 cụ thể: các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang Ch, Nguyễn Hải A đã phạm vào tội "Gây rối trật tự công cộng" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tr từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Ch từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Hải A từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Đồng thời đề nghị miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hải A.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

*Luật sư Ngô Duy Đông bào chữa cho Bị cáo Nguyễn Hải A tại phiên toà nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với Bị cáo Nguyễn Hải A. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc Bị cáo Nguyễn Hải A khi phạm tội đang ở độ tuổi còn trẻ, nhận thức pháp luật còn hạn chế; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá Tr điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, thật thà ăn năn hối cải, gia đình thuộc hộ cận nghèo. Vì vậy, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cho Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự và khoan hồng cho Bị cáo để bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất so với mức đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa, giúp Bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

- Trong phần tranh luận, các bị cáo, luật sư, người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hải A không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu; các bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá Tr điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, Tr tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà được chứng minh bằng lời khai của các bị cáo trong quá Tr điều tra và tại phiên tòa, bằng lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

[3] Khoảng 10 ngày 14-12-2018, Nguyễn Hữu Tr rủ Nguyễn Quang Ch và Nguyễn Hải A đem theo loa kéo tay, micro đến khu vực nhà ông Nguyễn Cao K ở xóm 4B, xã Hải Minh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mở loa yêu cầu ông K gọi anh Trần Văn Đạt- là con rể ông K về trả nợ cho anh Tr số tiền 350.000.000đ đã vay trước đó và sử dụng điện thoại kết nối qua hệ thống bluetooth với loa mở nhạc sàn, kinh phật đám ma với âm lượng lớn liên tục trong nhiều giờ, làm ảnh hưởng đến việc sinh hoạt, buôn bán của người dân và việc học tập của học sinh trường tiểu học xã Hải Minh, huyện Hải Hậu, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn, xã hội tại địa phương. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Gây rối trật tự công cộng" mà tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố là có căn cứ.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, quy tắc sống của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, chính trị ở địa phương và trật tự an toàn xã hội. Hiện nay, trên địa bàn huyện Hải Hậu nói riêng, cả nước nói Ch tình trạng thanh thiếu niên ăn chơi, tụ tập băng nhóm, gây rối trật tự công cộng, đánh nhau ngày càng khó kiểm soát đã gây bức xúc trong dư luận và quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Xuất phát từ những mâu thuẫn cá nhân, vay nợ dân sự nhưng các bị cáo đã chọn nơi công cộng để gây rối với mục đích gây áp lực cho đối phương thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo .

[5] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo, trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm nhưng giản đơn. Nguyễn Hữu Tr là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ, và thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng nên giữ vai trò số 01 trong vụ án, bị cáo Nguyễn Quang Ch và bị cáo Nguyễn Hải A trực tiếp tham gia thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò số 2 trong vụ án.

[6] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Tr rủ rê bị cáo Hải A thực hiện hành vi phạm tội khi Hải A là người dưới 18 tuổi nên Tr phải chịu tình tiết tăng nặng "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Còn lại, Bị cáo Ch, bị cáo Hải A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thuộc trường hợp phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá Tr điều tra và tại phiên tòa đều khai báo ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tr có bố mẹ đẻ là người có công với cách mạng đều được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến; bị cáo Hải A có gia đình thuộc hộ cận nghèo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên hai bị cáo Tr, Hải A còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, khi phạm tội, bị cáo Hải A là người chưa thành niên nên bị cáo còn được áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

[7] Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Tr, bị cáo Ch là người đã thành niên, nhận thức được đầy đủ hậu quả hành vi mà các bị cáo đã thực hiện nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và cũng là đáp ứng nhu cầu phòng ngừa Ch trong toàn xã hội. Bị cáo Hải A khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, lần phạm tội này là sự bồng bột nhất thời của tuổi trẻ, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo tại ngoại không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Hải A cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa Ch; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp. Xét bị cáo Hải A là người chưa thành niên khi phạm tội nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hải A là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc loa kéo tay nhãn hiệu RONAMAX và 01 chiếc micro màu vàng nâu, kích thước 30cm Nguyễn Hữu Tr sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5 biển kiểm soát 30F - 374.62, đăng ký mang tên Nguyễn Hữu Tr. Tuy nhiên, ngày 27/9/2018 Tr ký kết Hợp đồng cho vay từng lần số 670/2018/HDTD/TTKD.OTO.HN.THNC/01 với Ngân hàng TMCP Tiên Phong chi nhánh Hà Nội, trong đó thể hiện rõ Ngân hàng TMCP Tiên Phong chi nhánh Hà Nội cho Tr vay số tiền 914.000.000 đồng mục đích mua ô tô đi lại. Sau khi mua xe, Ngân hàng chỉ giao xe cho Tr sử dụng, toàn bộ giấy tờ xe Ngân hàng giữ để đảm bảo việc thu hồi nợ. Tính đến ngày 26/6/2019, Tr đã trả nợ được số tiền 90.000.000 đồng, còn nợ 824.000.000 đồng. Trong hợp đồng ký kết có điều khoản nếu khách hàng (Tr) có vi phạm về pháp luật (điểm i, mục 5.1.1 điều 5) thì phía Ngân hàng TMCP Tiên Phong chi nhánh Hà Nội có quyền xử lý bất cứ tài sản bảo đảm và tài sản khác của khách hàng để thu hồi nợ nên Cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe trên là phù hợp pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu đen mà Nguyễn Hải A đã sử dụng để kết nối với loa mở nhạc, sau đó Hải A đã bán cho một người không quen biết nên cơ quan điều tra không thu giữ được, do đó, không có căn cứ để xử lý. Trong quá Tr điều tra, Nguyễn Hữu Tr khai nhận, Nguyễn Quang Ch sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng đồng để kết nối với loa phát nhạc, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất nhưng Ch không thừa nhận, do đó không đủ căn cứ thu giữ chiếc điện thoại trên và không có căn cứ xử lý.

[9] Đối với Trần Văn Bình và Cao Văn Thanh không được Tr bàn bạc, hứa hẹn từ trước, không tham gia gây rối trật tự công cộng tại khu vực nhà ông Nguyễn Cao K ngày 14/12/2018, hiện nay Thanh không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Bình và Thanh là phù hợp.

[10]Quá trình điều tra ông Nguyễn Cao K còn cung cấp 1 số đoạn video camera nhà ông K ghi nhận được cụ thể:

- Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 24/11/2018 có hai đối tượng đeo khẩu trang bịt mặt, đi xe máy không biển số đến nhỏ keo vào ổ khóa làm hư hỏng khóa cửa nhà ông K.

- Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 11/12/2018 có hai đối tượng nam thanh niên đi trên một xe máy đến ném trứng thối vào sân và hành lang tầng 2 nhà ông K, không gây thiệt hại gì về tài sản.

- Khoảng 0 giờ 45 phút ngày 06/01/2019 có hai đối tượng mặc áo mưa đi xe máy kiểu dáng Dream, không rõ biển số đến ném trứng thối vào sân và hành lang tầng 2, đẩy ngược ống camera an ninh ở ngoài cổng nhà ông K lên phía trên, không gây thiệt hại gì về tài sản.

- Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 15/02/2019 có 02 đối tượng đeo khẩu trang đi xe máy không biển kiểm soát, mặc áo chống nắng đến trước cổng nhà ông K ném 01 chai bằng thủy tinh có chất cháy vào cổng nhà ông K làm cháy lưới chắn nắng và cháy xém 02 cây mẫu đơn, gây thiệt hại về tài sản có trị giá là 1.860.000đ.

Các vụ việc trên do các đối tượng đều đeo khẩu trang, sử dụng phương tiện xe máy không đeo biển kiểm soát, quá Tr điều tra đã đấu tranh với Tr, Ch, Hải A

nhưng các bị can đều khẳng định không thực hiện các hành vi trên nên không có căn cứ để xử lý đối với Tr, Ch và Hải A.

[11] Ngoài ra, ngày 03/3/2019, gia đình ông K và quần chúng nhân dân phát hiện, bắt giữ được Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1986, trú xóm An Ninh, xã Trực Cường, huyện Trực Ninh điều khiển xe máy nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 29N7 - 7888 có hành vi ném 01 túi chứa mắm tôm pha với dầu nhớt thải vào nhà ông K. Thắng khai nhận do quá Tr cùng bạn đến nhà ông K tìm Đạt đòi nợ ngày 22/02/2019 bị ông K chửi và đóng cổng lại định đánh Thắng, nên ngày 03/3/2019 Thắng đến ném chất bẩn vào nhà ông K để trả thù. Công an huyện Hải Hậu đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Thắng. Qua điều tra xác định các bị can Tr, Ch, Hải A không có mối quan hệ gì với Thắng và cũng không thuê mượn Thắng ném chất bẩn vào nhà ông K, do vậy không có căn cứ để xử lý đối với các bị can về vụ việc trên.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Tr, Ch, Hải A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu Tr.

- Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang Ch.

- Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hải A.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang Ch, Nguyễn Hải A phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Quang Ch 03 (ba) tháng tù, bằng thời hạn tạm giam. Trả tự do cho các bị cáo ngay tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải A 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám

sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Hải A.

Giao bị cáo Nguyễn Hải A cho Uỷ ban nhân dân xã Việt Hùng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước Chiếc loa kéo tay nhãn hiệu RONAMAX và 01 chiếc micro màu vàng nâu, kích thước 30cm. (Các vật chứng nêu trên được mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12-7-2019 giữa Công an huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu Tr và Nguyễn Quang Ch, Nguyễn Hải A mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện;
- THA phạt tù;
- Các Bị cáo;
- CQ Điều tra CAHH;
- Sở tư pháp;
- Nhà tạm giữ CA huyện Hải Hậu;
- VP Công an huyện Hải Hậu ;
- UBND xã Hải Bắc; xã Việt Hùng; xã Trực Thanh.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng